

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HNGĐ-ST

Ngày 08 - 5 - 2023

“V/v Ly hôn, tranh chấp về con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hà Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Kim Vỵ và bà Nguyễn Thị Thuận.

- *Thư ký Tòa án phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thề - Thư ký TAND huyện Cư Jút.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 294/2022/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 12 năm 2022, về việc *“Ly hôn, tranh chấp về con chung”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 39/2023/QĐHPT-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Bảo H, sinh năm 1988

Địa chỉ: Buôn K, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Có mặt

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Buôn K, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt (có yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

- *Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải anh Nguyễn Bảo H trình bày:* Anh H và chị H1 kết hôn cùng nhau năm 2012 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Sau khi kết hôn thời gian đầu cuộc sống chung vợ chồng là hạnh phúc, tuy nhiên trong thời gian gần đây hai bên có xảy ra nhiều mâu thuẫn, luôn cãi cọ, chửi mắng lẫn nhau, hai bên không hòa hợp, bất đồng với nhau về nhiều vấn đề trong cuộc sống. Vợ chồng đã sống ly thân với nhau khoảng 03 tháng nay. Vì thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh H đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với chị H1.

Về con chung, quá trình chung sống vợ chồng sinh được 02 con là Nguyễn Huy B, sinh năm 2012 và Nguyễn Bảo Kh, sinh năm 2014, hiện tại 02 con đang do chị H1 nuôi dưỡng, chăm sóc, anh H đồng ý giao 02 con cho chị H1 tiếp tục nuôi dưỡng các con đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H đồng ý cấp dưỡng cho 02 con mỗi con là 2.000.000đ/tháng, tổng cộng 4.000.000 đồng/tháng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Thời điểm bắt đầu cấp dưỡng ngày 15/5/2023

Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh H nhận nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

- *Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải chị Nguyễn Thị Thu H1 trình bày:* Chị thừa nhận, việc kết hôn và con chung đúng như anh H đã trình bày. Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, trong thời gia gần đây, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn như: Không tôn trọng nhau và thường hay chửi mắng. Cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, thực tế đã ly thân với nhau khoảng hơn 03 tháng nay và không có sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau.

Nay anh H khởi kiện ly hôn với chị, mặc dù không muốn ly hôn, nhưng nếu anh H nhất quyết ly hôn thì chị cũng chấp nhận, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Hiện tại 02 con Nguyễn Huy B, sinh năm 2012 và Nguyễn Bảo Kh, sinh năm 2014 đang do chị H nuôi dưỡng, chăm sóc nên chị H có nguyện vọng được tiếp tục nuôi các con đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị yêu cầu anh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 4.000.000 đồng/tháng (mỗi con là 2.000.000đ/tháng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và nội dung vụ án:*

- Về tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

+ Về người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình. Bị đơn chấp hành chưa tốt, tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và phiên tòa lần 02 bị đơn đều vắng mặt không có lý do, tuy nhiên Thẩm phán đã tiến hành lập biên bản và làm các thủ tục đúng theo quy định của pháp luật nên về hình thức tố tụng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút xét thấy đảm bảo đầy đủ và hợp pháp. Tại bản tự khai bổ sung, chị H đề nghị Tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Bảo H được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thu H1.

Về con chung: Cần giao 02 con Nguyễn Huy B, sinh năm 2012 và Nguyễn Bảo Kh, sinh năm 2014 cho chị H1 trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận anh Nguyễn Bảo H chấp thuận cấp dưỡng cho 02 con mỗi con là 2.000.000đ/tháng, tổng cộng là 4.000.000đồng/tháng cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng: Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Nguyễn Bảo H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút giải quyết ly hôn với chị Nguyễn Thị Thu H1, bị đơn có nơi có cư trú tại xã Đ, huyện Cư Jút nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Quan hệ pháp luật là “*Ly hôn, tranh chấp về con chung*”.

[2]. Về chấp hành pháp luật của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tổng đạt hợp lệ đúng theo quy định tại Điều 173 Bộ luật tố tụng dân sự để thông báo thụ lý vụ án, triệu tập đương sự và các văn bản tố tụng khác cho đương sự. Nguyên đơn chấp hành tốt. Bị đơn vắng mặt tại các phiên hòa giải và tại phiên tòa. Việc bị đơn không có mặt tại phiên tòa mặc dù đã được triệu tập hợp lệ được coi tự ý từ bỏ quyền được tham gia tố tụng, quyền tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình quy định tại Điều 6, Điều 72 của BLTTDS.

[3]. Về nội dung:

[3.1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh H và chị H1 kết hôn với nhau năm 2012 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện. như vậy hôn nhân là hợp pháp, đúng theo quy định của pháp luật.

Về yêu cầu ly hôn của anh H, cả hai bên thừa nhận trong cuộc sống vợ chồng thời gian gần đây là không có hạnh phúc, không hòa hợp, hai bên luôn cãi cọ và chửi mắng lẫn nhau. Vợ chồng đã ly thân trong một khoảng thời gian, Tòa án đã tổ chức hòa giải đoàn tụ giữa các bên nhưng không thành. Như vậy, HĐXX thấy quan hệ hôn nhân giữa các bên đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ để chấp nhận.

[3.2] Về con chung: Hiện tại 02 con Nguyễn Huy B, sinh năm 2012 và Nguyễn Bảo Kh, sinh năm 2014 đang do chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc nên cần tiếp tục giao 02 con cho chị H1 trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến tuổi trưởng thành là hợp lý.

[3.3]. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4]. Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và phát biểu quan điểm về đường lối xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Tổng là 600.000 đồng, anh H nhận nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Bảo H được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thu H1.

2. Về con chung: Giao 02 con Nguyễn Huy B, sinh năm 2012 và Nguyễn Bảo Kh, sinh năm 2014 cho chị H1 trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Bảo H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho 02 con, mỗi con là 2.000.000đ/tháng, tổng cộng là 4.000.000đ/tháng (bốn triệu đồng trên một tháng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Thời điểm bắt đầu cấp dưỡng ngày 15/5/2023.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân & gia đình.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

5. Về án phí: Anh Nguyễn Bảo H nhận nộp toàn bộ án phí là 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số: 0000073 ngày 09/12/2022. Anh Nguyễn Bảo H phải nộp thêm tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THA huyện Cư Jút;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Dương Hà Ngân